

Bản án số: 55/2021/HSST
Ngày 09/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Lành

2. Bà Trần Thanh Vân

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thùy Dương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Quỳnh Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2021/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo:

Cao Đức S, tên gọi khác: không. Sinh ngày 07/3/1980. ĐKHKTT: Xóm Đ, xã B, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Đức Th, đã chết; Con bà Vũ Thị T; Vợ là Ma Thị L; Có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 31/2005/HSST ngày 04/3/2005 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 02 năm tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong ngày 08/11/2006

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2020). Có mặt tại phiên tòa

* *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Đức Th1, sinh năm 1978. Vắng mặt.

Trú tại: Tổ 12, phường T, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 22/12/2020, tổ công tác Công an phường T, thành phố TN làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực tổ 11 của phường phát hiện thấy 01 người đàn ông đi bộ có biểu hiện liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, người đàn ông khai họ tên là Cao Đức S và tự giác lấy tại túi quần bên phải phía trước S đang mặc một gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng giao nộp cho tổ công tác. Theo S khai nhân đó là ma túy Heroine S vừa mua được của một người đàn ông không quen biết với số tiền 200.000 đồng để sử dụng cho bản thân, tổ Công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với S thu giữ vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Sang là 0,297 gam và lấy mẫu gửi giám định ký hiệu A.

Tại bản Kết luận giám định số 107/KL-KTHS ngày 30/12/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: mẫu chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu A gửi giám định là Heroine có khối lượng 0,297 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Cao Đức S khai nhận: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 22/12/2020, Sang đi xe ôm từ nhà tại xóm Đ, xã B, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên lên khu vực uống Methadol thuộc phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên với mục đích tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, S xuống xe đi bộ rồi gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi mua ma túy của người này. Người đàn ông trên đồng ý và đưa S đến khu vực đường dân sinh thuộc tổ 11, phường T, thành phố TN. Tại đây, người này bán cho Sang một gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng là Heroine với giá 200.000 đồng. Mua xong, Sang cất gói Heroine vào trong túi quần bên phải phía trước Sang đang mặc và đi bộ về nhà. Khi đi được khoảng 10m thì bị Công an phường Tích Lương phát hiện yêu cầu kiểm tra. Sang tự giác giao nộp từ túi quần bên phải phía trước S đang mặc 01 gói Heroine cho tổ công tác.

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu A. Hiện đang được lưu giữ bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKSNDTPTN, ngày 05/02/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Cao Đức S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Cao Đức S khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã mô tả. Bị cáo thống nhất với tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã nêu, thừa nhận việc truy tố là đúng người, đúng tội, không oan, sai.

- Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đồng thời đề

ngị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Cao Đức S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Cao Đức S từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu A và vỏ bao gói mẫu giám định. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo xin HĐXX cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ 30 phút ngày 22/12/2020, tại khu vực tổ 11, phường T, thành phố TN, Cao Đức S có hành vi tàng trữ 0,297 gam Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị tố công tác của Công an phường T, thành phố TN phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Cao Đức S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ.

Nội dung điều luật như sau: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

... c) Heroine ... có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam”.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo đủ nhận thức để nhận biết được tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy chưa có tiền án, tiền sự, nhưng có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng không lấy đó làm gương mà vẫn tiếp tục phạm tội nên cần có một mức án nghiêm khắc để giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS. Mức hình phạt vĩ đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có tài sản gì nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[4]. Vật chứng vụ án: Đối với 01 bì niêm phong chứa ma túy A (mẫu hoàn sau giám định) cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về các vấn đề khác: Bị cáo phải nộp án hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Nguồn gốc số ma túy thu giữ, S khai mua của người đàn ông không quen biết tại khu vực tổ 11 phường T, thành phố Thái Nguyên. Quá trình điều tra do không xác định được nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Cao Đức S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt Cao Đức S 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu A, có ghi hoàn trả 0,287g mẫu A còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 196 ngày 04/02/2021 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án: buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo; NLQ
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tứ Xuân

